

Số: 13194/ TCS2-QLDN2

Cát Lái, ngày 20 tháng 10 năm 2026

V/v chính sách thuế đối với dịch vụ quảng cáo trên
nền tảng số của nhà cung cấp ở nước ngoài

Kính gửi: Ông Phạm Xuân Thế

Địa chỉ: Số 11 Đường 1D, Phường Long Trường, TP. Hồ Chí Minh

Trả lời câu hỏi mã số 151026-56 của Ông Phạm Xuân Thế (đại diện pháp luật Công ty TNHH Thế Phạm Luxury, Mã số thuế: 0316778678) qua Hệ thống hỏi đáp chính sách thuế về nghĩa vụ kê khai, nộp thuế, đăng ký thuế và tính chi phí được trừ đối với dịch vụ quảng cáo trực tuyến của Meta Platforms Ireland Limited (sau đây gọi là “Meta”), Cơ quan Thuế có ý kiến như sau:

1. Căn cứ pháp lý:

- Căn cứ khoản 3, khoản 4 và khoản 6 Điều 4; Điều 14 Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT) số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024;
- Căn cứ Điều 3, Điều 26 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế GTGT và Điều 9 Thông tư số 69/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế GTGT và Nghị định số 181/2025/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều 9 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) số 67/2025/QH15 ngày 14/06/2025;
- Căn cứ Điều 9, Điều 10 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế TNDN và Điều 3, Điều 7 Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/03/2026 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế TNDN và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP;
- Căn cứ khoản 4 Điều 11 Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;
- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6, Điều 10, khoản 3 Điều 43 và khoản 1 Điều 44 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP ngày 30/06/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;
- + Tại khoản 3 Điều 43 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP quy định: Tổ chức kinh doanh tại Việt Nam áp dụng phương pháp tính thuế GTGT là phương pháp khấu trừ thuế khi mua hàng hóa, dịch vụ của nhà cung cấp ở nước ngoài có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số thì thực hiện



Handwritten signature/initials.

khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà cung cấp ở nước ngoài. Nhà cung cấp ở nước ngoài không phải khai, nộp thuế đối với phần doanh thu đã được tổ chức kinh doanh tại Việt Nam khấu trừ, nộp thuế thay.

+ Tại điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP quy định thời hạn đăng ký thuế đối với tổ chức khấu trừ, nộp thay trong trường hợp không ký hợp đồng trực tiếp là chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày thanh toán hoặc chi trả thu nhập lần đầu cho nhà thầu nước ngoài, nhà cung cấp ở nước ngoài.

- Căn cứ Điều 6, Điều 30, Điều 31 và Phụ lục I Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30/06/2026 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 252/2026/NĐ-CP;

- Căn cứ khoản 5 Điều 7 Thông tư số 90/2026/TT-BTC ngày 30/06/2026 của Bộ Tài chính quy định về đăng ký thuế.

2. Nội dung hướng dẫn:

Căn cứ các quy định nêu trên và theo nội dung trình bày của công ty theo câu hỏi mã số 151026-56, Thuế cơ sở 2 Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn trên nguyên tắc như sau:

2.1. Về nghĩa vụ kê khai và nộp thuế thay (Câu hỏi 1):

- **Trường hợp Công ty là tổ chức kinh doanh tại Việt Nam nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ:** Khi Công ty mua dịch vụ quảng cáo của Meta mà Meta không tính và không thu khoản thuế GTGT 10% (giá thanh toán chưa bao gồm thuế tại Việt Nam), thì Công ty có trách nhiệm thực hiện khấu trừ, kê khai và nộp thuế thay cho Meta (bao gồm thuế GTGT và thuế TNDN theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 69/2025/TT-BTC và Điều 7 Thông tư số 20/2026/TT-BTC) tại thời điểm thanh toán tiền cho Meta theo quy định tại khoản 3 Điều 43 và khoản 1 Điều 44 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP.

- Việc Meta đã được cấp mã số thuế tại Việt Nam (9000000327) là để nhà cung cấp ở nước ngoài trực tiếp kê khai, nộp thuế đối với phần doanh thu cung cấp dịch vụ chưa được bên Việt Nam khấu trừ, nộp thuế thay (như cung cấp dịch vụ cho cá nhân hoặc tổ chức không áp dụng phương pháp khấu trừ thuế), để Meta thực hiện theo các quy định của Luật quản lý thuế hiện hành.

- **Trường hợp Công ty nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp:** Công ty không thuộc đối tượng khấu trừ, nộp thuế thay theo khoản 3 Điều 43 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP; nghĩa vụ kê khai, nộp thuế thuộc về nhà cung cấp ở nước ngoài (Meta).

2.2. Về hồ sơ đăng ký mã số thuế nộp thay và kê khai thuế (Câu hỏi 2):

- **Về đăng ký mã số thuế nộp thay:** Trường hợp thuộc đối tượng khấu trừ, nộp thuế thay nhưng chưa được cấp mã số thuế nộp thay, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký thuế để được cấp mã số thuế nộp thay riêng (mã số thuế 10 số), không sử dụng mã số thuế hiện có của Công ty để kê khai, nộp thuế thay.

+ *Hồ sơ đăng ký thuế:* Thực hiện theo khoản 5 Điều 7 Thông tư số 90/2026/TT-BTC, gồm Tờ khai đăng ký thuế mẫu số 04.1-ĐKT và Bảng kê các hợp đồng nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài nộp thuế thông qua bên Việt Nam mẫu số BK04.1-ĐKT ban hành kèm theo Thông tư số 90/2026/TT-BTC.

+ *Thời hạn đăng ký thuế:* Chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày thanh toán hoặc chi trả thu nhập lần đầu cho nhà cung cấp ở nước ngoài theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP.

- **Về hồ sơ, biểu mẫu và thời hạn kê khai thuế nộp thay:**

+ *Hồ sơ khai thuế:* Công ty lập Tờ khai theo Mẫu số 01/NTNN, NCCNN ban hành kèm theo Phụ lục I Thông tư số 89/2026/TT-BTC (trên tờ khai tích chọn chỉ tiêu dành cho tổ chức kinh doanh tại Việt Nam áp dụng phương pháp khấu trừ thuế khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà cung cấp ở nước ngoài, đồng thời ghi nhận mã số thuế tại Việt Nam của Meta là 9000000327).

+ *Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế và nộp thuế:* Thực hiện theo từng lần phát sinh thanh toán (chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày thanh toán tiền cho Meta) hoặc đăng ký khai theo tháng nếu trong tháng phát sinh thanh toán nhiều lần (chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo liền kề tháng phát sinh nghĩa vụ thuế) theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP và Điều 30 Thông tư số 89/2026/TT-BTC. Thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế.

- **Về chứng từ thay thế hợp đồng ký trực tiếp:** Trường hợp Công ty không có hợp đồng giấy ký trực tiếp với Meta mà giao dịch qua phương thức điện tử, Công ty được sử dụng các hồ sơ, dữ liệu điện tử gồm: Điều khoản dịch vụ của Meta (Terms of Service), biên lai thanh toán/hóa đơn điện tử (Receipt/Invoice), lịch sử giao dịch trên tài khoản quảng cáo và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt qua ngân hàng để làm căn cứ xác định nghĩa vụ thuế, lưu trữ tại đơn vị và xuất trình khi Cơ quan Thuế yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 89/2026/TT-BTC.

2.3. Về khấu trừ thuế GTGT đầu vào, chi phí được trừ khi tính thuế TNDN và hạch toán kế toán (Câu hỏi 3):

- **Về nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đầu vào:** Khi Công ty nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, chứng từ nộp tiền thuế GTGT thay cho nhà cung cấp ở nước ngoài vào Ngân sách nhà nước chính là chứng từ để Công ty kê

114

khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào nếu đáp ứng điều kiện phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh chịu thuế GTGT và có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt hợp lệ theo quy định tại Điều 14 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 và Điều 26 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

“Điều 14. Khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

2. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào được quy định như sau:

a) Có hóa đơn giá trị gia tăng mua hàng hóa, dịch vụ hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng ở khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng thay cho phía nước ngoài quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 4 của Luật này. Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng thay cho phía nước ngoài;

b) Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào, trừ một số trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ;

...”

- Về việc tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN đối với trường hợp khoản thuế GTGT nộp thay không đủ điều kiện khấu trừ:

+ Trường hợp khoản thuế GTGT nộp thay không được khấu trừ do phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế GTGT (nhưng khoản chi vẫn đáp ứng đủ các điều kiện tại Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP): Được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định tại Điều 9 Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH15, Điều 9 và Điều 10 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP.

+ Trường hợp khoản thuế GTGT nộp thay không đủ điều kiện khấu trừ do không đáp ứng điều kiện thanh toán không dùng tiền mặt hoặc không liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp: Toàn bộ chi phí mua dịch vụ quảng cáo và khoản thuế nộp thay tương ứng không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

- Về bộ chứng từ để tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN:

Căn cứ Điều 9, Điều 10 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế TNDN và Điều 3, Điều 7 Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/03/2026 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế TNDN và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP

“Điều 9. Các khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ quy định tại Điều 10 của Nghị định này, doanh nghiệp được trừ các khoản chi khi xác định thu nhập chịu thuế nếu đáp ứng đủ điều kiện tại các điểm a, b và c sau đây:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bao gồm cả khoản chi phí bổ sung được trừ theo tỷ lệ phần trăm tính trên chi phí thực tế phát sinh trong kỳ tính thuế liên quan đến hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp;

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.

...

c) Khoản chi có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ và các khoản thanh toán khác từng lần có giá trị từ 05 triệu đồng trở lên. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

..."

Bộ chứng từ của Công ty cần đáp ứng các yêu cầu quy định trên. Các chứng từ: (1) Điều khoản dịch vụ và thông tin tài khoản quảng cáo của Công ty trên nền tảng Meta; (2) Biên lai thanh toán/Hóa đơn điện tử do Meta phát hành kèm dữ liệu/ lịch sử chạy quảng cáo chứng minh dịch vụ phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty; (3) Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt hợp lệ của Công ty trả cho Meta; (4) Tờ khai thuế mẫu số 01/NTNN, NCCNN và Chứng từ nộp tiền thuế thay vào Ngân sách nhà nước.

- **Về hạch toán kế toán:** Đối với khoản thuế GTGT nộp thay không được khấu trừ, đề nghị Công ty căn cứ căn cứ theo chuẩn mực kế toán hiện hành và chế độ kế toán doanh nghiệp đang áp dụng để hạch toán.

Thuế cơ sở 2 Thành phố Hồ Chí Minh thông báo Công ty TNHH Thế Phạm Luxury biết và căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo đơn vị (để b/c);
- Lưu: VT, TTHT (QLDN2, 03b).

TD: 137909

**KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ**



Trương Ngọc Hiệp